

Bản án số: 19/2024/HS-ST

Ngày 14/3/2024

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng A Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Hưng và ông Lê Khả Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Minh Chính là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị ThA Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/HSST, ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lê Khắc A, tên gọi khác: Hoàng A, sinh ngày 10/10/1972 tại: huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi cư trú: Thôn Mook Đen 2, xã Ia Dom, huyện Đ, tỉnh G; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Khắc Nhỏ (đã chết) và bà Trần Thị Hòa; trước đây bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị Thu Trang, sinh năm 1989 (hiện nay đã ly hôn); bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2009.

Tiền án: Không

Tiền sự: Có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 06/6/2023, Lê Khắc A bị Đội quản lý thị trường số 3 ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38030020/QĐ-XPHC, xử phạt về hành vi “Cố ý vận chuyển hàng hóa (thuốc bảo vệ thực vật) nhập lậu” quy định tại điểm d khoản 6 Điều 3 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính Phủ với số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 15/HSST, ngày 28/12/2001 của Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh G đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

+ Ngày 30/7/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ thu giữ tại nhà của Lê Khắc A 35 can thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc từ Trung Quốc. Qua giám định số thuốc bảo vệ thực vật trên không phải là hàng cấm, nên ngày 14/11/2023 Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Khắc A, về hành vi “Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không có tên trong dA mục thuốc bảo vệ thực vật được sử dụng tại Việt Nam”, theo điểm a khoản 2, Điều 26 Nghị định 05/VBHN-BNNPTNT ngày 20/4/2022 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây, bảo vệ và kiểm dịch thực vật với mức phạt tiền 1.500.000 đồng và buộc tiêu hủy số thuốc bảo vệ thực vật trên.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 08/9/2023 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Quốc T, tên gọi khác: Xí, Sinh ngày 24/12/1993, tại: huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi ĐKKHTT: Làng Bì, xã Ia Dom, huyện Đ, tỉnh G;

Chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn Cửa Khẩu, xã Ia Dom, huyện Đ, tỉnh G; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Hưng, sinh năm 1961 và bà Phan Thị Thương (đã chết); bị cáo có vợ tên là Bùi Thị Tố Trinh, sinh năm 1995; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 17/10/2023 thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm (pháo hoa nổ). Ngày 25/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ra Quyết định khởi tố vụ án và Quyết định khởi tố bị can về tội “Buôn bán hàng cấm” đối với bị cáo.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam về tội “Buôn bán hàng cấm”, tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Đỗ Xuân Đ1, tên gọi khác: không, sinh ngày 15/5/2005 tại: huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn Mook Trang, xã Ia Dom, huyện Đ, tỉnh G; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo:

không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Khả, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Thắm, sinh năm 1983; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 14/11/2023, thực hiện hành vi vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật không có tên trong dA mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính với mức phạt tiền là 4.000.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/7/2023 đến ngày 07/8/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến: A Nguyễn ThA Tuấn, sinh năm 1979. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn Cửa Khẩu, xã Ia Dom, huyện Đ, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua pháo về cất giữ để sử dụng trong ngày tết, nên vào ngày 29/7/2023 Lê Khắc A đã thuê Đỗ Xuân Đ1, đi vận chuyển pháo cho A thì được Đ1 đồng ý. Lê Khắc A hẹn Đ1 đúng 19 giờ cùng ngày đến nhà Khắc A tại thôn Moook Đen 2, xã Ia Dom, huyện Đ, tỉnh G để đi vận chuyển pháo cho Khắc A thì A sẽ trả tiền công cho Đ1 500.000đ/01 chuyến. Đến 19 giờ cùng ngày Lê Khắc A dùng xe mô tô (chiếc xe này A mượn của Trọng – là bạn bè quen biết ngoài xã hội, A không nhớ biển kiểm soát và đặc điểm của xe) chở Đ1 lên thôn Cửa khẩu, xã Ia Dom, huyện Đ, khi đến đi đến khu vực đường nhựa phía sau kho nông sản Phú Lợi thì Khắc A dùng xe cho Đ1 xuống, còn Khắc A điều khiển xe mô tô trên đến nhà của Trần Quốc T (tên thường gọi là Xí), nhờ T đi giao dịch để mua 19 hộp pháo hoa về để sử dụng. T đồng ý nên Lê Khắc A đã điều khiển xe mô tô chở T đến đoạn rẫy giáp suối thuộc thôn Cửa Khẩu, xã Ia Dom thì gặp người đàn ông tên B (đối tượng B nói tiếng Campuchia). Tại đây do T biết tiếng Campuchia, nên đã sử dụng tiếng Campuchia hỏi “B có pháo hoa bán không để Lê Khắc A mua 19 hộp”, thì B trả lời là “có”, sau đó giá cả thì do Khắc A và B tự thỏa thuận với nhau là 300.000đ/hộp. Sau khi nhận được 19 hộp pháo từ đối tượng B thì Lê Khắc A bảo T dùng xe mô tô chở 19 hộp pháo hoa ra suối cho Đ1 để Đ1 vận chuyển về cho Khắc A. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, tại đường mòn phía sau kho hàng Phú Lợi thuộc thôn Cửa Khẩu, xã Ia Dom, huyện Đ, tỉnh G, khi Đỗ Xuân Đ1

vận chuyển 19 hộp pháo cho Lê Khắc A thì bị Cơ quan chức năng phát hiện và bắt quả tang. Khi biết Đỗ Xuân Đ1 bị bắt Lê Khắc A và Trần Quốc T bỏ trốn.

Ngày 28/8/2023, Lê Khắc A đến Công an huyện Đ đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Đối với Trần Quốc T, trong thời gian bỏ trốn, vào ngày 17/10/2023 T tiếp tục thực hiện hành vi “Buôn bán hàng cấm” tại thôn Cửa Khẩu, xã Ia Dom, huyện Đ bị Cơ quan chức năng phát hiện bắt giữ. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, T đã đầu thú về hành vi giúp sức cho Lê Khắc A mua 19 hộp pháo hoa nổ về để sử dụng vào ngày 29/7/2023.

Tại bản Kết luận giám định số 716/KL-KTHS, của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh G kết luận: 19 (mười chín) hộp giấy kín, trong đó 18 (mười tám) hộp giấy kín, bên ngoài đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ KR5 – 4911 – 49 SHOTS và 01 (một) hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ “KS4 – 4911N BILLION TIME E – 49 SHOTS, bên trong mỗi hộp chứa 49 (bốn mươi chín) vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong 01 bao xác rắn màu đen niêm phong chuyển đến giám định là Pháo hoa nổ, tổng khối lượng 31,0 kg.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giám định.

Tại Bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS, ngày 12/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G đã truy tố bị cáo Lê Khắc A và bị cáo Trần Quốc T về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự, truy tố bị cáo Đỗ Xuân Đ1 về tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị:

- Về tội dA:

Đề nghị tuyên bố:

Bị cáo Lê Khắc A và bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Đỗ Xuân Đ1 phạm tội “Vận chuyển hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về mức hình phạt: Đề nghị áp dụng:

+ điểm c khoản 1 Điều 191; các Điều 38, 50, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Khắc A.

+ điểm c khoản 1 Điều 191; các Điều 38, 50, 58; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Quốc T.

+ điểm c khoản 1 Điều 191; các Điều 38, 50; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đỗ Xuân Đ1.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Lê Khắc A: Từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Trần Quốc T: Từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Đỗ Xuân Đ1: Từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- **Về xử lý vật chứng của vụ án:** Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng vụ án theo quy định pháp luật.

- **Về án phí:** Các bị cáo Lê Khắc A, Trần Quốc T, Đỗ Xuân Đ1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 19 giờ, ngày 29/7/2023 Trần Quốc T đã giúp Lê Khắc A giao dịch với đối tượng B (không rõ nhân thân, lai lịch) để Khắc A mua 19 hộp pháo hoa nổ để sử dụng vào dịp tết với giá 5.700.000đ (năm triệu bảy trăm nghìn đồng). Sau đó, Lê Khắc A thuê Đỗ Xuân Đ1 đi vận chuyển 19 hộp pháo hoa nổ về nơi cất giấu sẽ trả tiền công cho Đ1 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Đến khoảng 22 giờ cùng ngày tại khu vực đường mòn sau kho hàng Phú Lợi, thuộc thôn Cửa Khẩu, xã Ia Dom, huyện Đ, tỉnh G, khi Đỗ Xuân Đ1 đang vận chuyển 19 hộp pháo cho Lê Khắc A thì bị Cơ quan Chức năng phát hiện và bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 761/KL-KTHS ngày 07/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: 19 (Mười chín) hộp giấy, bên ngoài đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp chứa 49 (bốn

mười chín) vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong 01 bao xác rắn màu đen niêm phong chuyển đến giám định là Pháo hoa nổ, tổng khối lượng là 31 kg.

[2] Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Khắc A, Trần Quốc T, Đỗ Xuân Đ1 trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên toà là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người chứng kiến.

[3] Hành vi tàng trữ 31kg pháo hoa nổ với mục đích để sử dụng của các bị cáo Lê Khắc A, Trần Quốc T đã phạm vào tội: “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và hành vi vận chuyển 31kg pháo hoa nổ để nhận tiền công của bị cáo Đỗ Xuân Đ1 đã phạm vào tội: “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo thực hiện tội phạm không có sự chuẩn bị, tổ chức, phân công nhiệm vụ cụ thể. Vai trò của từng bị cáo như sau: Bị cáo Lê Khắc A có nhu cầu mua pháo hoa nổ để sử dụng nên đã nhờ bị cáo Trần Quốc T tìm người bán pháo hoa nổ và nhờ T giao dịch để mua pháo hoa nổ giúp bị cáo A, như vậy bị cáo A là người khởi xướng và bị cáo T là người giúp sức cho bị cáo A. Bị cáo Đỗ Xuân Đ1 là người được bị cáo A thuê để vận chuyển pháo hoa nổ để nhận tiền công. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Pháo nổ là sản phẩm Nhà nước độc quyền quản lý và thuộc dA mục cấm lưu hành, trao đổi, mua bán, tàng trữ. Việc sử dụng pháo nổ trái phép gây nguy hiểm cho bản thân người sử dụng và cộng đồng dân cư. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân các bị cáo hoàn toàn nhận thức rõ việc tàng trữ, sử dụng pháo nổ trái phép là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo sửa chữa lỗi lầm và đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có nhân thân xấu:

Đối với bị cáo Lê Khắc A:

+ Tại Bản án số 15/HSST, ngày 28/12/2001 của Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh G đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích.

+ Ngày 30/7/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ thu giữ tại nhà của Lê Khắc A 35 can thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc từ Trung Quốc. Qua giám định số thuốc bảo vệ thực vật trên không phải là hàng cấm, nên ngày 14/11/2023 Công an huyện Đ xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Khắc A, về hành vi “Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật không có tên trong dA mục thuốc bảo vệ thực vật được sử dụng tại Việt Nam”, theo điểm a khoản 2, Điều 26 Nghị định 05/VBHN-BNNPTNT ngày 20/4/2022 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây, bảo vệ và kiểm dịch thực vật với mức phạt tiền 1.500.000 đồng và buộc tiêu hủy số thuốc bảo vệ thực vật trên.

Đối với bị cáo Trần Quốc T: Ngày 17/10/2023 thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm (pháo hoa nổ). Ngày 25/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ra Quyết định khởi tố vụ án và Quyết định khởi tố bị can về tội “Buôn bán hàng cấm” đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Đỗ Xuân Đ1: Ngày 14/11/2023, thực hiện hành vi vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật không có tên trong dA mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính với mức phạt tiền là 4.000.000 đồng.

Ngoài ra bị cáo Lê Khắc A có 01 tiền sự: Ngày 06/6/2023, Lê Khắc A bị Đội quản lý thị trường số 3 ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38030020/QĐ-XPHC, xử phạt về hành vi “Cố ý vận chuyển hàng hóa (thuốc bảo vệ thực vật) nhập lậu” quy định tại điểm d khoản 6 Điều 3 Nghị định 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính Phủ với số tiền 10.000.000 đồng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Lê Khắc A và bị cáo Trần Quốc T đã đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội; bị cáo Trần Quốc T và bị cáo Đỗ Xuân Đ1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho các bị cáo; áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo Trần Quốc T và bị cáo Đỗ Xuân Đ1; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo Trần Quốc T và bị cáo Lê Khắc A là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, điều kiện kinh tế gia đình của các bị cáo khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Đối với đối tượng tên B là người giao dịch với bị cáo T để bán pháo hoa nổ cho bị cáo Khắc A. Cơ quan CSĐT, Công an huyện Đ đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của đối tượng tên B nhưng chưa có kết quả. Kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý theo quy định.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số pháo hoa nổ sau khi trích mẫu giám định còn lại: 15 (mười lăm) hộp giấy kín, bên ngoài đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ KR5 – 4911 – 49 SHOTS, tổng khối lượng 24,6 kg và 21 (hai mươi một) vật hình trụ trong 01 hộp giấy, bên ngoài đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911N BILLION TIME E – 49 SHOTS”, khối lượng 0,65 kg; 01 (một) sợi dây được gắn với bao xác rắn, tất cả được niêm phong trong 01 (một) bao xác rắn màu đen có dấu hình tròn nội dung “CÔNG AN TỈNH G – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Thành Long và Nguyễn Văn Thao.

Toàn bộ là pháo nổ, vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ màu xA có ghi chữ SAMSUNG, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động. Là công cụ, phương tiện liên quan đến tội phạm. Vì vậy, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại di động và chiếc xe mô tô Lê Khắc A dùng làm phương tiện liên lạc và vận chuyển người đi mua và vận chuyển pháo, sau khi thực hiện hành vi mua bán pháo xong Khắc A biết tin Đ1 bị bắt nên đã để chiếc xe lại khu vực vườn điều sau khu vực kho hàng Phú Lợi, thôn Cửa Khẩu, xã Ia Dom, huyện Đ rồi bỏ trốn và quá trình bỏ trốn A đã đánh rơi chiếc điện thoại. Ngày 14/11/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy. Nên không thu giữ được để làm vật chứng vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc mô tô mà Lê Khắc A đã sử dụng để chở Đ1 và T đi mua pháo vào ngày 29/7/2023. Qua trình điều tra Lê Khắc A khai nhận chiếc xe trên A mượn của Trọng (không rõ nhân thân lai lịch), Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ đã tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của đối tượng tên Trọng, nhưng không xác định được, do đó không có cơ sở để xác minh nguồn gốc chiếc xe trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ sẽ tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào

xác định được nguồn gốc chiếc xe sẽ xử lý sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo Lê Khắc A, Trần Quốc T, Đỗ Xuân Đ1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 191; các Điều 38, 50, 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Khắc A.

- Điểm c khoản 1 Điều 191; các Điều 38, 50, 58; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Trần Quốc T.

- Điểm c khoản 1 Điều 191; các Điều 38, 50; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đỗ Xuân Đ1.

- Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Lê Khắc A và bị cáo Trần Quốc T phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân Đ1 phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm”.

- + Xử phạt: Bị cáo Lê Khắc A 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án.

- + Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

+ Xử phạt: Bị cáo Đỗ Xuân Đ1 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ trước đây từ ngày 29/7/2023 đến ngày 07/8/2023.

Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 15 (mười lăm) hộp giấy kín, bên ngoài đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ KR5 – 4911 – 49 SHOTS, tổng khối lượng 24,6 kg và 21 (hai mươi một) vật hình trụ trong 01 hộp giấy, bên ngoài đều dán giấy màu, in chữ nước ngoài và chữ “KS4-4911N BILLION TIME E – 49 SHOTS”, khối lượng 0,65 kg; 01 (một) sợi dây được gắn với bao xác rắn, tất cả được niêm phong trong 01 (một) bao xác rắn màu đen có dấu hình tròn nội dung “CÔNG AN TỈNH G – PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và chữ ký ghi họ tên Nguyễn Minh Tâm, Nguyễn Thành Long và Nguyễn Văn Thao.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, vỏ màu xA có ghi chữ SAMSUNG, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động.

Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15 tháng 01 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Khắc A, Trần Quốc T, Đỗ Xuân Đ1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/3/2024) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Các bị cáo;
- Những người TGGT khác;
- TAND tỉnh G;
- THADS;
- Lưu hồ sơ/VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trần Đặng A Việt

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

